

Số: *CL* /TB-THPTPH

Phú Giáo, ngày *07* tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO
Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023 - 2024

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở GDĐT Tỉnh Bình Dương;
- Lãnh đạo UBND huyện Phú Giáo;
- Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Phú Giáo;
- UBND các xã Phước Hòa, Vĩnh Hòa, Hưng Hòa, Tân Hưng, Tân Bình;
- Lãnh đạo các trường THCS Phước Hòa, Vĩnh Hòa, Quang Trung, Tân Bình.

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn 169/SGDĐT-KTQLCLGD ngày 31/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc Hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2023 – 2024.

Nay trường THPT Phước Hòa thông báo đến UBND các xã (thay báo cáo) và các trường trung học cơ sở phối hợp thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2023 – 2024 như sau:

I. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

*** Thi tuyển**

Năm học 2023-2024, để tiếp tục nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu cấp và bảo đảm phân luồng sau tốt nghiệp THCS, Sở Giáo dục và Đào tạo dự kiến tuyển **70% số học sinh tốt nghiệp THCS có đăng ký dự thi** vào lớp 10 THPT công lập bằng phương thức thi tuyển.



*** Xét tuyển**

Trong trường hợp đặc biệt học sinh không thể tham dự Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 do bị ảnh hưởng bởi những yếu tố khách quan như bệnh nặng phải nhập viện, do dịch bệnh, thiên tai... Tại thời điểm xét tuyển, Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập hội đồng xét tuyển sinh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định về điều kiện xét trúng tuyển đối với những đối tượng học sinh này và chỉ có những học sinh được đánh giá cuối năm học 2022-2023 (Lớp 9) về Học lực và Hạnh kiểm đạt từ loại Khá trở lên mới được đưa vào danh sách xét tuyển.

II. ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện dự tuyển

Quy định tại Chương III, Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quy chế tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tuổi của học sinh (căn cứ vào giấy khai sinh hợp lệ) vào học lớp 10 THPT là 15 tuổi (tính đến năm tham gia dự tuyển) được quy định tại Điều 33, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào lớp đầu cấp có độ tuổi thấp hoặc cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

Học sinh đăng kí dự thi tự do (*không trúng tuyển các năm học trước*) thì tuổi vào lớp 10 không quá 17 tuổi. Tất cả những trường hợp học trước tuổi được thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 37 của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Hồ sơ dự tuyển

a) Đơn xin dự tuyển vào lớp 10 THPT (theo mẫu);

Đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đang trực tiếp quản lý, không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân vào đơn xin dự tuyển;

b) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với những học sinh vừa tốt nghiệp THCS) do Hiệu trưởng các trường THCS cấp;

d) Bản chính học bạ THCS;

đ) Giấy xác nhận thuộc diện được hưởng chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

e) 02 ảnh cỡ 3x4, (*mặc áo trắng, không đeo khăn quàng đỏ, bỏ ảnh trong túi ni lông*) để làm thẻ dự thi (ghi rõ các thông tin về họ, tên, ngày sinh, nơi sinh, học sinh trường THCS nào) và 1 ảnh dán vào đơn đăng ký dự tuyển;

g) Để tránh trường hợp không khớp thông tin giữa học bạ, bằng tốt nghiệp, khai sinh, nơi cư trú (để xác định trường THPT dự tuyển), Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu thí sinh bổ sung vào hồ sơ dự tuyển lớp 10 THPT bản photo Căn cước công dân/Thông báo mã định danh/Giấy xác nhận nơi cư trú.

*** Lưu ý:**

- Giấy khai sinh mà học sinh nộp trong hồ sơ dự tuyển lớp 10 phải là giấy khai sinh đã được sử dụng từ cấp tiểu học (tránh tình trạng sử dụng giấy khai sinh trong 02 cấp học khác nhau).

- Hội đồng tuyển sinh **không nhận học bạ bản photo** và có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu tính chính xác, hợp lệ của học bạ, bằng tốt nghiệp THCS, giấy khai sinh trước khi nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh.

- Hiệu trưởng, Chủ tịch hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục và Đào tạo về sự chính xác các thông tin của thí sinh khi thu nhận hồ sơ tuyển sinh.

- Trong trường hợp bất khả kháng (dịch bệnh, bị cách ly...) học sinh không thể đăng ký trực tiếp tại Hội đồng tuyển sinh thì gửi bộ hồ sơ (file scan) qua phần mềm quản lý hoặc email của các Hội đồng tuyển sinh.

- Tất cả học bạ và các giấy tờ khác liên quan, bỏ trong một bì hồ sơ được lập từ cấp THCS, có ghi đầy đủ các thông tin cá nhân ở bên ngoài để thuận tiện cho việc tiếp nhận hồ sơ và nhập dữ liệu.

III. NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Môn thi và thời gian làm bài thi

Thí sinh dự thi tuyển vào các trường THPT công lập phải thi viết 03 môn:

- Môn Toán: Thời gian làm bài 120 phút;
- Môn Ngữ văn: Thời gian làm bài 120 phút;
- Môn Tiếng Anh: Thời gian làm bài 60 phút.

2. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25; môn Tiếng Anh điểm lẻ đến 0,1;

- Điểm các môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh tính theo hệ số 1 khi tham gia tính tổng điểm xét tuyển.

3. Điểm ưu tiên

a) Cộng 2,0 điểm

Áp dụng cho những học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- Con của người được cấp giấy chứng nhận “người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

b) Cộng 1,5 điểm

Áp dụng cho những học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp Giấy chứng nhận “người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%.

c) Cộng 1,0 điểm

Áp dụng cho những học sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số.

Lưu ý: Tổng điểm ưu tiên không quá 3,0 điểm.

Ngoài những quy định về điểm ưu tiên được quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT, Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, điều kiện xét tuyển sinh năm học 2023-2024 có điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau:

- **Được cộng 01 điểm khuyến khích:** Đối với học sinh đăng ký dự thi tuyển vào lớp 10 THPT nếu có chứng chỉ năng lực Tiếng Anh **bậc 3 hoặc tương đương** (căn cứ Bảng quy đổi kèm theo).

- **Miễn thi môn Tiếng Anh** (thí sinh được **10 điểm** môn Tiếng Anh) trong 03 môn thi bắt buộc nếu thí sinh có chứng chỉ năng lực **Tiếng Anh từ bậc 4 hoặc tương đương trở lên** (căn cứ Bảng quy đổi).

**Bảng quy đổi chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương
Khung 6 bậc của Việt Nam**

Khung 6 bậc Việt Nam	Khung tham chiếu châu Âu	IELTS (British Council và IDP cấp)	TOEIC (ETS cấp)	TOEFL Junior (ETS cấp)	TOEFL ITP (ETS cấp)	TOEFL iBT (ETS cấp)	CAMBRIDGE	Điểm cộng/Điểm quy đổi
Bậc 3	B1	4.0–5.0	550–780	745–835	460–540	42–71	B1 Preliminary for Schools (PET)	1,0 điểm
Bậc 4	B2	5.5–6.5	785–940	850–900	543–623	72–94	B2 First for Schools (FCE)	10 điểm
Bậc 5	C1	7.0–8.0	945–990	x	627–677	95–113	C1 Advanced (CAE)	10 điểm
Bậc 6	C2	8.5–9.0	x	x	x	114–120	C2 Proficiency (CPE)	10 điểm

4. Điểm xét tuyển là tổng điểm 03 bài thi (*không có bài thi nào bị điểm 0*) và điểm cộng thêm cho những học sinh được hưởng chế độ ưu tiên.

5. Nội dung thi tuyển trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở chương trình lớp 9.

6. **Chỉ tiêu tuyển sinh: 240 chỉ tiêu.**

7. **Thời gian nộp hồ sơ dự tuyển: Từ 8 giờ 00 ngày 15/5/2023 đến ngày 15 giờ 00 ngày 20/5/2023**

- Tại trường THPT Phước Hòa.

8. **Quy định nộp hồ sơ dự tuyển và xét trúng tuyển**

- Hồ sơ dự tuyển: Thực hiện như yêu cầu tại **phần II mục 2** quy định hồ sơ dự tuyển vào lớp 10 THPT và **học bạ THCS phải là bản chính. Tuyệt đối không nhận học bạ bản sao, bản photo.**

- Thí sinh phải cân nhắc để đăng ký và chọn nguyện vọng phù hợp với năng lực của mình (nguyện vọng 1 là nguyện vọng quyết định), thí sinh được chọn tối đa 02 trường THPT công lập (02 nguyện vọng) để dự tuyển, cụ thể như sau:

- **Nguyện vọng 1 là trường THPT Phước Hòa.**

- Nguyện vọng 2 là một trường THPT trong địa bàn cư trú hoặc giáp ranh địa bàn cư trú khác với trường THPT đã chọn ở nguyện vọng 1.

Thí sinh được xét trúng tuyển theo thứ tự nguyện vọng đã đăng ký, nguyện vọng 1 được xét trước, nguyện vọng 2 chỉ được xét khi thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 và trường THPT mà thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 còn chỉ tiêu (chỉ xét khi điểm của thí sinh cao hơn hoặc bằng điểm nguyện vọng 2 của trường THPT đó).

- **Thí sinh không trúng tuyển** vào trường THPT Phước Hòa sẽ phải đến trường THPT đã đăng ký nguyện vọng 2 để xem kết quả, nếu có tên trong danh sách trúng tuyển nguyện vọng 2 thì rút hồ sơ nộp cho trường THPT có nguyện vọng 2 để làm thủ tục nhập học.

- **Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 2** (nếu có) vào trường THPT Phước Hòa sẽ phải đến trường THPT đã đăng ký dự thi tuyển rút hồ sơ, nộp cho trường THPT Phước Hòa để làm thủ tục nhập học.

- **Khi có kết quả trúng tuyển** vào trường THPT Phước Hòa, học sinh phải làm đơn nhập học theo mẫu quy định, dự tư vấn tổ hợp để nhà trường xếp lớp, các trường hợp không đến làm thủ tục nhập học sẽ bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển và không được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10, mọi thắc mắc về sau nhà trường không chịu trách nhiệm.

VI. QUY ĐỊNH LỊCH LÀM VIỆC

Thời gian tổ chức thi tuyển: các ngày **02, 03/6/2023**, cụ thể như sau:

Ngày	Giờ	Nội dung	Thời gian làm bài
30/5/2023	08h00	Họp lãnh đạo các hội đồng coi thi (Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Thư kí) tại Trường THPT Võ Minh Đức.	
	14h00	Lãnh đạo các hội đồng coi thi kiểm tra làm việc tại Hội đồng.	
31/5/2023	07h00	Họp Toàn thể hội đồng coi thi.	
	09h00	Sinh hoạt quy chế thí sinh.	
01/6/2023	07h00	Khai mạc Hội đồng; Sinh hoạt quy chế.	
	08h00	Tổ chức thi môn Ngữ Văn	120 phút
	14h00	Tổ chức thi môn tiếng Anh	60 phút
02/6/2023	08h00	Tổ chức thi môn Toán	120 phút

Từ ngày 04/6/2023 đến ngày 20/6/2023		Hội đồng Chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT làm việc.	
21/6/2023		Thông báo kết quả điểm thi tuyển vào lớp 10 năm học 2023-2024.	

- Ngày 06/4/2023: Thông báo chỉ tiêu tuyển sinh, phát hành đơn dự tuyển.
- Ngày 06/4/2023: Lập tờ trình đề nghị nhân sự hội đồng tuyển sinh.
- Ngày 15/5/2023 đến ngày 20/5/2023: Nhận hồ sơ và nhập dữ liệu thi tuyển.
- 7 giờ 00 ngày 20/5/2023: Giáo viên kiểm tra hồ sơ thi tuyển, kiểm tra dữ liệu máy tính (*Phó hiệu trưởng chỉ đạo, bố trí 2 giáo viên/hồ sơ phòng thi kèm biên bản riêng*).
- 16 giờ 30 ngày 20/5/2023: Nộp danh sách thí sinh dự thi, đĩa CD ghi dữ liệu thi tuyển sinh lớp 10 về Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục Sở Giáo dục và Đào tạo, đồng thời gửi trước dữ liệu qua địa chỉ email: kt-qlclgd@sghbinhduong.edu.vn. (Đ/c Nguyễn Văn Hòa).
- Ngày 25/5/2023 nhận số báo danh và làm thẻ dự thi cho thí sinh (Đ/c Hòa, Yên).
- Ngày 30/5/2023: Nhận Quyết định điều động coi chấm thi tuyển sinh lớp 10, nhận ấn phẩm, kiểm tra, chuẩn bị CSVC lần cuối (Đ/c Hòa, Yên).
- 30/5/2023: Họp lãnh đạo Hội đồng thi tại Trường THPT Võ Minh Đức.
- 31/5/2023: Họp toàn thể hội đồng coi thi tại Trường THPT Phước Hòa.
- Ngày 01/6 và 02/6/2023: Tổ chức thi tuyển.
- Từ ngày 04/6/2023 đến ngày 20/6/2023: Hội đồng chấm thi làm việc.
- Từ ngày 21/6/2023 đến ngày 23/6/2023: Nhận đơn phúc khảo.
- Dự kiến từ ngày 24/6/2023 đến ngày 30/6/2023: Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt kết quả tuyển sinh chính thức, xét danh sách thí sinh trúng tuyển theo thứ tự nguyện vọng đăng ký vào các trường THPT công lập.
- Dự kiến ngày 16/7/2023, Sở Giáo dục và Đào tạo công bố kết quả điểm chuẩn trúng tuyển vào các trường THPT công lập trong tỉnh.
- Ngày 17/7/2023: Tiếp nhận hồ sơ nguyện vọng 2 (nếu có). **Tổ chức tư vấn chọn tổ hợp, định hướng thi ĐH – CĐ, dự kiến xếp lớp lúc 8h00 19/7/2023.**
- Dự kiến ngày 21/8/2023: **Tập trung toàn trường, nhận phiếu vào lớp.**



Do phải thực hiện chế độ nhập dữ liệu thi, báo cáo thi về Sở GDĐT theo quy định chung toàn tỉnh nên nhà trường sẽ không giải quyết các trường hợp chậm trễ về thời gian nộp hồ sơ, bổ sung hồ sơ.

Trên đây là thông báo tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 của trường THPT Phước Hòa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGH, Đoàn thể;
- Lưu: VT.



Lê Đức Thanh